

Mặt Trận Sài Gòn (từ ngày 30-1-1968...)



Địa danh Sài Gòn: Địa danh Sài Gòn tồn tại trên nhiều thế kỷ, khoảng trên 300 năm, trước đó Sài Gòn có nhiều tên khác nữa. Năm 1698 Sài Gòn có tên là Huyện Tân Bình, lúc này chỉ khoảng 5,000km², phía Tây là sông Sài Gòn. Vào thời kỳ cổ đại, Sài Gòn thuộc đế quốc Phù Nam. Đầu thế kỷ 17 vùng đất này, lúc đó là một làng nhỏ, dân cư thưa thớt và mang tên Prei Nokor, nằm trong khu vực tranh chấp giữa Chân Lạp và Chiêm Thành.



Năm 1623, Chúa Nguyễn sai một phái bộ tới yêu cầu vua Chey Chettha II (Năm 1620 cưới Công Chúa Ngọc Vạn của Chúa Nguyễn) cho lập đồn thu thuế tại Prei Nokor (Sài Gòn) và Kas Krobei (Bến Nghé). Đây là vùng rừng rậm hoang vắng nhưng cũng là địa điểm qua lại và nghỉ ngơi của thương nhân Việt Nam đi Campuchia và Xiêm La. Cùng khi đó, người Việt bắt đầu tập trung sinh sống tại xung quanh hai đồn này. Chẳng bao lâu, hai đồn thu thuế trở thành trung tâm thị tứ công nghiệp và thương nghiệp sầm uất.

Năm 1698, chúa Nguyễn cử Lê Thành Hầu Nguyễn Hữu Cảnh vào Nam, thiết lập chính quyền, các đơn vị hành chính, chia đặt tỉnh lý, v.v. Nguyễn Hữu Cảnh lấy xứ Đồng Nai làm huyện Phước Long và xứ Sài Gòn làm huyện Tân Bình, đặt ra hai dinh Trấn Biên (Biên Hòa) và Phiên Trấn (Gia Định), (“Trấn” là khu vực quân sự, chưa ổn định việc cai trị). Từ đó, xứ Sài Gòn trở thành huyện Tân Bình, huyện sở đặt ở làng Tân Khai. Những xóm làng đầu tiên của Sài Gòn là xóm Hòa Mỹ (gần đường Cường Để) xóm Tân Khai (đường mé sông khoảng cầu Mống), xóm Long Điền, xóm Than, xóm Bàu Sen (cây Mai), xóm Phú Giáo, xóm Lò Bún, xóm cây Cui, xóm Rẫy Cải, xóm Ụ Ghe. Sài Gòn trở thành một thị trấn đông đúc với hơn một vạn dân và Minh Hương là xã đầu tiên của người Hoa tại Tân Bình.

Năm 1790, Sài Gòn được nâng lên thành Kinh Gia Định, nơi đóng đô của Nguyễn Ánh chống quân Tây Sơn. Vào năm 1802, dưới triều vua Gia Long, Gia Định Kinh được đổi thành Thành Gia Định (vì kinh đô là Huế), thuộc Trấn Gia Định. Sau cuộc khởi nghĩa của Lê Văn Khôi, thành Gia Định bị phá hủy, một thành mới nhỏ hơn gọi là thành Phụng được xây dựng. Thành này không chống nổi cuộc vây hãm của quân Pháp vài năm sau đó.

Vào năm 1859 sau khi chiếm được Sài Gòn, người Pháp đã gấp rút quy hoạch xây dựng Sài Gòn thành một đô thị lớn. Ngày 11 tháng 4 năm 1861, Phó Đô đốc Charner ra nghị định xác định địa giới Sài Gòn lúc đó: phía đông là sông Sài Gòn, phía bắc là rạch Thị Nghè, phía nam là rạch Bến Nghé, phía tây từ chùa Cây Mai đến đồn Kỳ Hòa, diện tích 25km².

Từ năm 1954 sau Hiệp định Genève, Sài Gòn chính thức là Thủ Đô của Việt Nam Cộng Hòa. Ngày 22 tháng 10 năm 1956, Tổng thống Ngô Đình Diệm ký sắc lệnh số 143-NV đổi “Đô thành Sài Gòn-Chợ Lớn” thành “Đô thành Sài Gòn” và chia thành 8 quận hành chính (được đánh số: Quận 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8), dưới quận là phường (có 54 phường), dưới phường là khóm. Đầu năm 1967 hai xã An Khánh và Thủ Thiêm của quận Thủ Đức, tỉnh Gia Định kế cận, được sáp nhập vào Đô thành Sài Gòn lập nên Quận 9. Tháng 7 năm 1969 thành lập Quận 10, Quận 11 trên cơ sở tách một phần Quận 5 và Quận 6. Lúc này thành phố có diện tích 71km² với dân số khoảng 2 triệu người.

Thành phố tiếp tục phát triển rực rỡ và được mệnh danh là “Hòn ngọc Viễn Đông” (The Pearl of the Far East) hay “Paris Viễn Đông” (Paris de l’Extrême-Orient), với một hạ tầng cơ sở được xây dựng khá hoàn chỉnh.

Trong những ngày Tết Mậu Thân, VC muốn gây tiếng vang trong dư luận, đặc biệt là trong dư luận Hoa Kỳ nơi phong trào phản chiến đang lan rộng. Việt cộng muốn cho mọi người thấy rằng ngay cả Dinh Độc Lập là biểu tượng quyền lực của miền Nam cũng có thể bị chúng uy hiếp. Chính vì vậy mà ngay trong đợt tấn công đầu, hai mục tiêu quan trọng nhất của chúng là Dinh Độc Lập và Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ. VC tập trung nỗ lực vào các khu lao động đông dân chúng. Ý đồ của chúng là tuyên truyền và kích động dân chúng nổi dậy trong kế hoạch “tổng công kích, tổng khởi nghĩa”. Cộng sản Hà Nội đã ra lệnh cho các cán bộ và cán binh Việt cộng tấn công vào đô thị của VNCH phải thực hiện ba nhiệm vụ quan trọng sau đây:

a) phá hoại Hoa Kỳ về phương diện quân sự và chính trị,

b) phá hoại Việt Nam Cộng Hòa bằng cách làm tan rã quân đội và làm cho quần chúng không tin tưởng ở chính quyền quốc gia,

c) đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị bằng cách xúi dục người dân nổi dậy lật đổ chính phủ.

Kết quả là Việt cộng đã hoàn toàn thất bại, trong khi đó họ đã phá hủy 50,000 căn nhà của dân, đem chết chóc đến cho 14,000 đồng bào đủ cả già trẻ gái trai và “vô sản hóa” 70,000 người đa số là dân lao động. Ngoài ra điều dã man chưa từng thấy trong lịch sử loài người là họ đã xua những lực lượng gồm 7 phần 10 con nít vào lò lửa chiến tranh và mở những cuộc pháo kích bừa bãi vào những khu gia cư nghèo khó, đồng đúc không có lấy một cơ quan quân sự, để trả thù sự bất cộng tác của dân chúng.

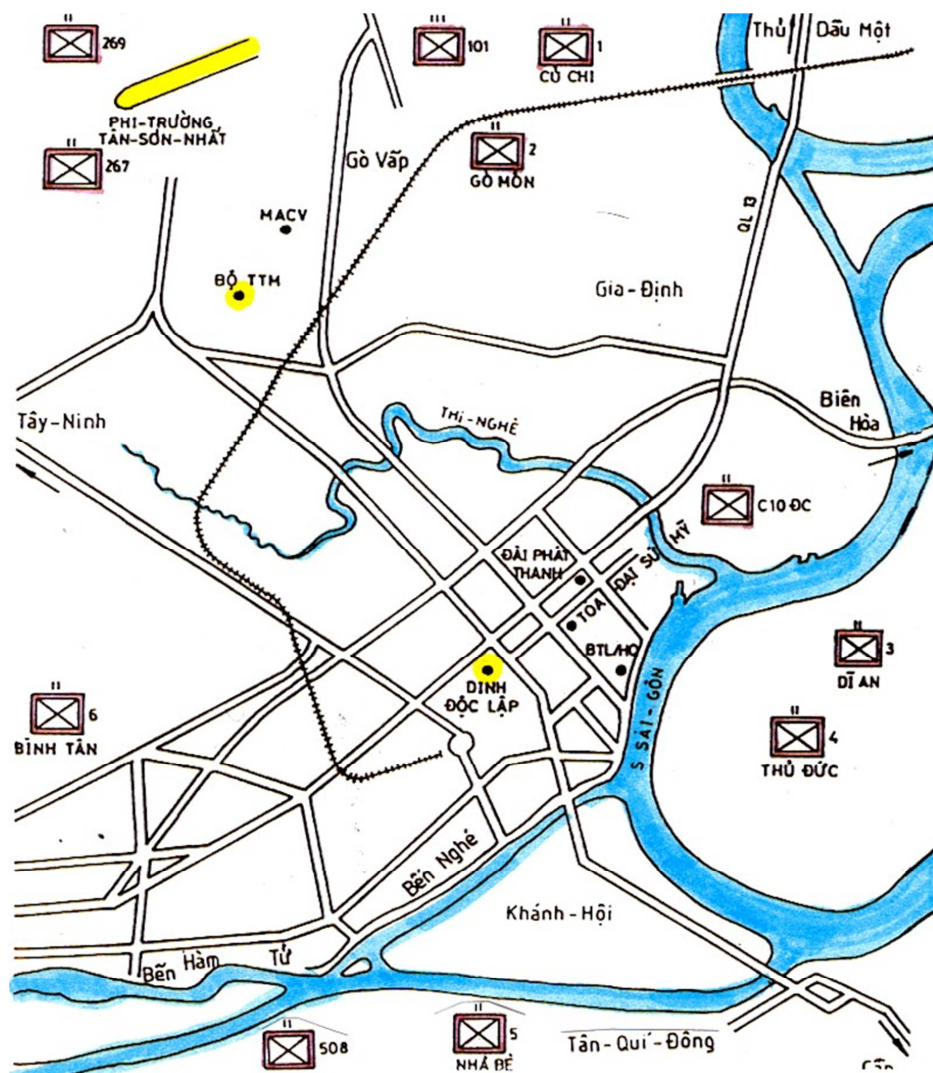
Cộng sản dám làm tất cả, dùng bất cứ phương tiện gì dù có tàn ác nhất nếu để đạt đến mục tiêu, tức chiến thắng cho họ.

Lực lượng tham chiến của CSBV

Cộng sản bắt đầu tấn công vào Sài Gòn vào lúc 2.00 sáng ngày mùng 2 Tết. Việt cộng dùng lực lượng đặc công F100 để tấn công vào các vị trí quan trọng. Trong khi đó các đơn vị chủ lực từ các vùng ngoại ô tiến vào các khu đông dân cư kêu gọi dân chúng nổi dậy. Các đơn vị cộng quân tấn công vào Sài Gòn Chợ Lớn và Gia Định đặt dưới quyền điều động của BTL tiền phương phía Bắc do Trần Văn Trà, Mai Chí Thọ và Lê Đức Anh chỉ huy và BTL tiền phương phía Nam do Võ Văn Kiệt và Trần Bạch Đằng chỉ huy. Danh hiệu của những đơn vị Việt cộng trực tiếp tham chiến với các mục tiêu tấn kích được ghi nhận trong nội ô đô thành và ở vùng phụ cận như sau:

1. Một Tiểu Đoàn của Trung Đoàn 271 (thuộc Công Trường 9) tăng cường cho TD56/U80 đánh vào TTHL Quang Trung và vùng phụ cận
2. Các Tiểu Đoàn 267 và 269 phối hợp với thành phần của Trung Đoàn 271 đánh vào phi trường Tân Sơn Nhất
3. Một tiểu đoàn/Tr đoàn 273/CT 9 tấn công Chi Khu Thủ Đức
4. Tiểu Đoàn 1 Củ Chi, được tăng cường một tiểu đoàn của Trung Đoàn 101 (thuộc Công Trường 7) và một thành phần của Tiểu Đoàn 2 Cơ Giới đánh chiếm các căn cứ quân sự Gò Vấp
5. Tiểu Đoàn 2 Gò Môn phối hợp với đội đặc công J1/F100 tấn công Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) ở cổng số 4

6. Tiểu Đoàn 3 Dĩ An, hay là “3/165A” tấn công khu vực Hàng Xanh
7. Tiểu Đoàn 4 Thủ Đức, hay là “4/165A” tấn công khu xa lộ Sài Gòn
8. Tiểu Đoàn 6 Bình Tân, hay “6/165A” tấn công vùng Phú Thọ-Bà Hạt
9. Tiểu Đoàn 508 Long An tấn công vùng Bình Tây
10. Biệt Động Đội F100 tấn công vào nhiều mục tiêu khác nhau, gồm đài phát thanh, công sở 5 ở Bộ Tổng Tham Mưu, Dinh Độc Lập, Bộ Tư Lệnh Hải Quân, Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ, và Tòa Đại sứ Phi Luật Tân.



Các đơn vị VC tham chiến quanh Thủ đô Sài Gòn

Diễn Tiến:

6.00 giờ chiều ngày mùng 1 Tết (30/1/1968) Đô thành Sài Gòn được lệnh báo động. Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù được lệnh tăng phái khẩn cấp cho Biệt Khu Thủ Đô một đại đội để giữ an ninh. ĐĐ15ND do Đại úy La Trịnh Tường chỉ huy được chỉ định thi hành và đặt dưới quyền điều động của cục An Ninh Quân Đội.

Đại Đội 15ND chia đơn vị ra thành 3 toán, một Trung Đội trấn giữ tòa Đại Sứ Hoa Kỳ ở đường Hồng Thập Tự, một Trung Đội giữ an ninh vòng đai cục An Ninh Quân Đội ở đường Mạc Đĩnh Chi và một Trung Đội trấn giữ trên lầu đài Phát Thanh Sài Gòn làm thành phần trừ bị cho một đơn vị Đại Đội Cảnh Sát Dã chiến và chỉ đặt một chốt chặn có 4 binh sĩ trên đường Phan Đình Phùng phía trái đài phát thanh. Đến nửa đêm, tình hình vẫn yên tĩnh.

Trong khi đó TĐ8ND chuẩn bị lên đường ra Đà Nẵng để hoán chuyển TĐ5ND về hậu cứ dưỡng quân và chỉnh trang đơn vị. Vì vậy 2 Đại Đội/TĐ8ND đã sẵn sàng với trang bị đầy đủ lúc nửa đêm có mặt tại bãi bốc Phi Trường Tân Sơn Nhất cạnh Trung Tâm Huấn Luyện Nhảy Dù chờ lên phi cơ.

Đến 1.00 giờ sáng, (ngày 31/1/1968) VC khởi đầu tấn công vào cổng gác Nguyễn Du của Dinh Độc Lập bằng B-40 và hàng loạt AK-47. Cổng này nằm trên đường Nguyễn Du ngay góc đường Thủ Khoa Huân. VC dự tính bắn sập vọng gác này để vượt rào cản vào bên trong đặt chất nổ, toán Cảnh Sát Chi Tao Đoàn liền nhào tới bắn trả đẩy chúng vào một cao ốc 5 tầng bỏ trống đang xây cất dở trên đường Thủ Khoa Huân và tiêu diệt.

Sau đó lệnh báo động được ban hành, cấm tất cả mọi xe cộ kể cả xe tuần tiểu xuất nhập vào các công thự quốc gia kể cả đài phát thanh. Đúng 2.55 giờ, một xe Quân cảnh Mỹ và một xe Simca dân sự đến dừng lại trước cổng đài phát thanh và bất thần tấn công toán gác cổng. 3 Binh sĩ Nhảy Dù tử thương ngay tức khắc. Lực lượng Nhảy Dù phản ứng nhanh chóng, điều động toán ứng trực trên nóc đài phát thanh và Trung Đội tại cục ANQĐ phản công quyết liệt (Toán CSĐC canh gác đã lặn mất). Sau 2 giờ quần thảo, Trung Đội Nhảy Dù đã tiêu diệt 14 tên VC dự định đột nhập đài phát thanh để phát đi lời kêu gọi dân chúng hưởng ứng nổi dậy.



Xác cộng quân bị hạ ngay trận đầu tiên tại đầu phi đạo Tân Sơn Nhất

Vào khoảng 3 giờ 45 rạng ngày mùng 2 Tết, Đại Đội 1 của Tiểu Đoàn 269 Việt cộng xung phong vào Phi đạo Tân Sơn Nhất, tiền đồn OF 50-51 và OF 49-50. Bị phản công mạnh, Việt cộng bèn cắt hàng rào mở một đường nhỏ xuyên qua bãi mìn để đánh xuyên hông cố gắng rút thanh toán hai tiền đồn này. Sau khi nhổ xong hai tiền đồn này, Việt cộng bắt đầu dàn hàng ngang và di chuyển qua một bãi trống ở cuối phi đạo. Tại đây Việt cộng nhìn thấy rõ ràng một bãi đậu phi cơ đủ loại ở cách đó chừng 600m. Lúc đó là 5 giờ 20 sáng.

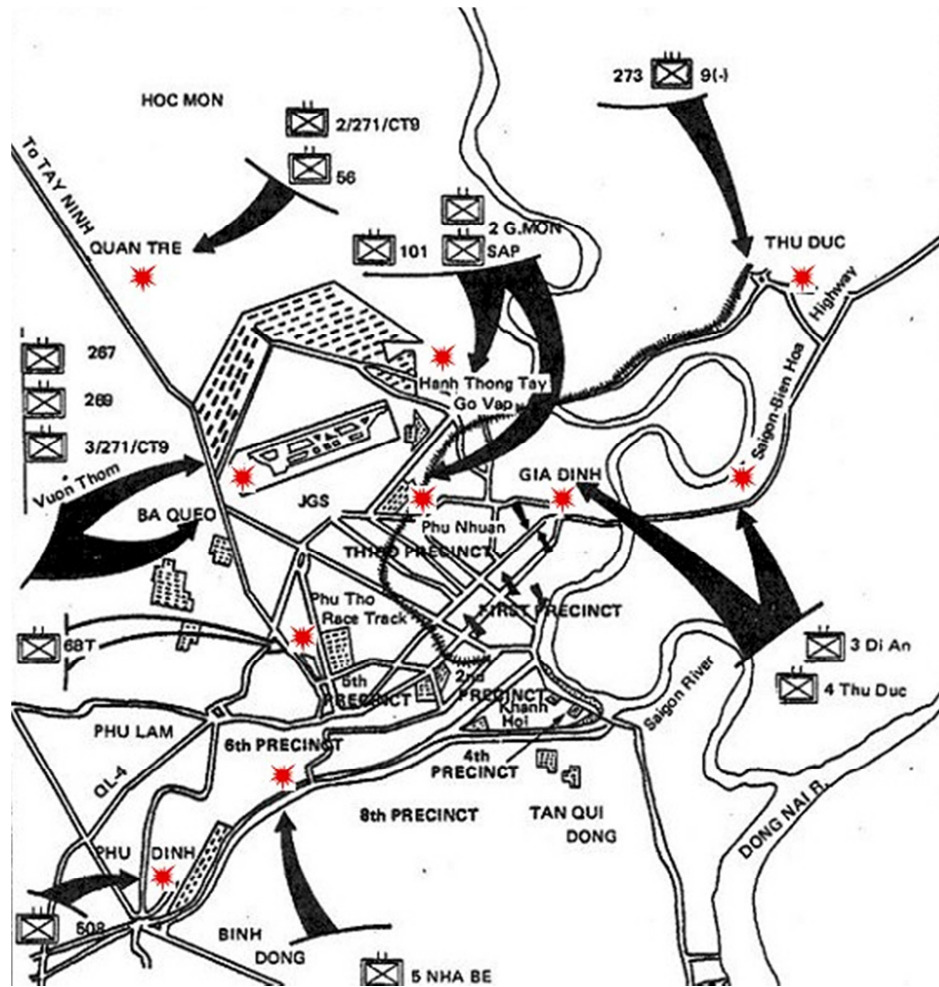
Giữa lúc đó, hai chiến xa M-8 của lực lượng phòng thủ xuất hiện bắn cản đường. Hai Đại Đội/TĐ8ND (chờ lên phi cơ để không vận ra Đà Nẵng) được lệnh tăng phái trợ chiến cho BTL Không Đoàn 33 bảo vệ phi trường. Loạt súng phản công đầu tiên đã chặn đứng toán Việt cộng khi họ chỉ còn cách phi đạo khoảng 400m. Những cán binh Việt cộng hốt hoảng tìm chỗ ẩn nấp và bố trí nhưng không kiếm được một điểm tựa nào trong cánh đồng cỏ hoang này. Hai chiến xa M-8 dần dần tề qua hai bên rồi bắn chéo cạnh xe để nhường chính diện cho đơn vị Nhảy Dù phản công. Quân Việt cộng đột nhiên bị dồn vào một vị thế bất lợi. Họ tháo lui và chạy vào cố thủ trong các tiền đồn đã chiếm được.

Khoảng 8.00 giờ sáng, một đoàn thiết vận xa của Hoa Kỳ từ Củ Chi về Sài Gòn di chuyển ngang qua phía đầu phi đạo, bị Việt cộng bắn chặn làm cháy hai chiếc. Các thiết vận xa đã phản công bắn đại bác ngay vào đồn OF 50-51 khiến Việt cộng phải rời khỏi khu vực phòng thủ và rút vào khu vực hăng dẹt Vinatexco, sau đó lực lượng Nhảy Dù đã xung phong và chiếm lại các tiền đồn OF và bao vây cộng quân trốn vào hăng dẹt. Trong trận này có 162 Việt cộng bỏ thân. Một xe ủi đất đã được đem đến để đào một hố rộng để chôn họ.

Sáng mùng 2 Tết, các đơn vị Việt cộng mưu toan đánh úp các cơ quan đầu não của Việt Nam Cộng Hòa đã không thành công trong đêm trước. Việt cộng không đánh vào bất cứ một cơ quan nào của Hoa Kỳ. Và với các cánh quân nói trên, họ hy vọng ở sự tiếp tay nổi dậy của dân chúng, cố gắng lan tràn vào các khu đông dân cư. Dân chúng thấy Việt cộng đến đâu, đều lũ lượt dắt díu nhau lánh cư vào trong thành phố. Ngay trong đêm mùng 2, lực lượng phản công của chính phủ được tung ra. Trong khi đó Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù chia quân làm hai cánh. Cánh thứ nhất gồm hai đại đội được phái tới giải tỏa cổng số 4 của Bộ Tổng Tham Mưu. Nhưng suốt ngày vẫn không giải quyết xong vì Việt cộng núp trong khu nhà bằng gạch của Trường Sinh Ngữ Quân Đội và bắn ra dữ dội. Cánh thứ hai với hai đại đội còn lại bảo vệ đầu phi đạo Tân Sơn Nhất ở Bà Quẹo và ngăn chặn cộng quân xâm nhập khu hăng dẹt Vinatexco. Vào buổi trưa, toàn bộ Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù từ Vũng Tàu được đưa về phi trường Tân Sơn Nhất chờ lệnh. Liên Đoàn 5 Biệt Động Quân (BDQ) với bốn tiểu đoàn (Tiểu Đoàn 30, 33, 34 và 38) đang trấn đóng vòng quanh khu bán nguyệt từ Thủ Đức, Nhà Bè, Bình Chánh đến Hóc Môn. Đêm hôm đó, Liên Đoàn 5 nhận được lệnh gửi ngay hai tiểu đoàn Biệt Động Quân về giải cứu thủ đô. Tiểu Đoàn 30 và 38 Biệt Động Quân lập tức đã tiến vào thành phố trước khi trời sáng. Tiểu Đoàn 30 Biệt Động Quân đến khu vực Hàng Xanh Xa Lộ lúc 4 giờ sáng ngày mùng 2 Tết. Tại đây, các binh sĩ Mũ Nâu này đã chạm súng dữ dội với Việt cộng. Trong khi đó Tiểu Đoàn 38 Biệt Động Quân xuất phát từ Nhà Bè vào 4 giờ sáng mùng 2 Tết đến giải tỏa khu Phú Thọ, Trần Quốc Toản. Vào buổi chiều, đài phát thanh loan tin chiến sự tại khu Hàng Xanh cho biết quân đội Việt Nam Cộng Hòa đã cầm chân một đơn vị VC. Một tin khác được loan đi vào hồi 17 giờ 00 yêu cầu dân chúng Bà Quẹo tránh xa khỏi hăng dẹt Vinatexco, nơi Việt cộng đã bị TĐ8ND bao vây và dồn chúng vào khu vực này, quân đội sẽ oanh tạc vào đúng 18 giờ 00. Loa phóng thanh cũng kêu gọi toàn bộ lực lượng Việt cộng trong khu vực này ra đầu hàng. Hăng dẹt Vinatexco sau đó đã bị oanh tạc thiêu rụi vào giờ ấn định trên. Quyết định oanh tạc được ban ra vì sợ Việt cộng lợi dụng đêm tối sắp đến để tăng cường thêm quân đánh vào phi trường Tân Sơn Nhất.

Sáng mùng 3 Tết (1/2/1968), tám tiểu đoàn tổng trừ bị đã có mặt tại đô thành. Các lực lượng này được phối trí để mở các cuộc phản kích như sau:

- Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù bảo vệ đài phát thanh và làm lực lượng trừ bị
- Tiểu Đoàn 2 Thủy Quân Lục Chiến trách nhiệm giải tỏa cổng xe lửa số 2 (Gia Định)
- Tiểu Đoàn 4 Thủy Quân Lục Chiến được điều động giải tỏa trại Cổ Loa và Phù Đổng
- Tiểu Đoàn 1 Thủy Quân Lục Chiến chặn đường rút lui của Việt cộng tại trại Cổ Loa
- Tiểu Đoàn 30 Biệt Động Quân giải tỏa khu Hàng Xanh Xa Lộ
- Tiểu Đoàn 38 Biệt Động Quân giải tỏa khu Phú Thọ, Bà Hạt
- Tiểu Đoàn 6 và 8 Nhảy Dù giải tỏa cổng số 4 trại Trần Hưng Đạo.



Các mũi tấn công của các đơn vị cộng quân quanh Sài Gòn

Cánh quân thứ hai của Việt cộng mãi tới 7 giờ 05 sáng ngày mùng 2 Tết mới bắt đầu đánh vào cổng số 4 Bộ Tổng Tham Mưu. Việt cộng lọt được vào cổng nhưng chỉ bám vào khu trường Sinh Ngữ Quân Đội không tiến sâu vào trong được. Đến 09 giờ 00, 2 ĐĐ/TĐ8 Nhảy Dù đến tăng cường Bộ Tổng Tham Mưu. Lực lượng này với một vài thiết giáp M-41 mở cuộc phản công ở cổng số 4. Việt cộng nằm trong các công sự phòng thủ cố sẵn, nấp theo các nhà cửa và từ các cao ốc tại đường Võ Di Nguy nội đài bắn vào khiến các binh sĩ Việt Nam Cộng Hòa không thể tiến được. Một chiến xa M-41 bị B-40 bắn cháy, một số chiến sĩ Nhảy Dù bị thương. Cả ngày mùng 2 Việt cộng bám giữ khu cổng số 4. Trước cuộc phản công, các phi cơ trực thăng thay nhau xạ kích khu hành chánh của Đại Đội Tổng Hành Dinh, khu trường Sinh Ngữ Quân Đội, khu trường Tổng Quản Trị. Kế đó các đơn vị Nhảy Dù theo hướng từ cổng số 3 và cổng số 2 tiến lên. Trước hỏa lực mạnh mẽ của Nhảy Dù từ 2 mặt dàn rộng ra bắn vào, Việt cộng phải mở đường máu rút ra phía rào trôn vào đường Võ Di Nguy. Cuộc hành quân này hoàn tất lúc 10 giờ sáng. Việt cộng bỏ lại chiến địa 10 xác chết. Trong ngày này, lực lượng Nhảy Dù đã hoàn tất nhiệm vụ giải tỏa cổng số 4 trại Trần Hưng Đạo ngay trong buổi sáng. Trực thăng võ trang đã phải oanh kích vào khu vực này gây thiệt hại về doanh trại cho Trường Sinh Ngữ Quân Đội, Trường Tổng Quản Trị, Trung Tâm Huấn Cự và Thính Thị và một vài thiệt hại nhỏ cho các cơ sở khác kế cận. Cũng trong ngày hôm đó, các tiểu đoàn Thủy Quân Lục Chiến chiếm lại được các trại Cổ Loa và Phù Đổng. Cả hai nơi này đều bị Việt cộng trấn giữ từ hôm xảy ra các trận đánh.

Trong ngày mùng 3 Tết, hoạt động của Việt cộng trên toàn quốc có phần suy giảm tuy họ vẫn bám sát được vào một vài thành phố như Sài Gòn, Huế, Ban Mê Thuột, Kontum, Mỹ Tho và Vĩnh Long. Còn tại các nơi, các phần tử Việt cộng thất tán trong các khu dân cư và đang bị tiêu diệt.

Ngày 5/2/1968 Chiến dịch Trần Hưng Đạo được khai sinh do Đại tướng Cao Văn Viên (Tổng Tham Mưu Trưởng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa) đích thân điều khiển để cấp thời giải tỏa thủ đô và thanh toán địch. Thiếu tướng Trần Thanh Phong (Tham Mưu Trưởng Liên Quân) làm tham mưu trưởng chiến dịch. Chuẩn tướng Cao Hảo Hớn là tham mưu phó. Chiến dịch Trần Hưng Đạo bao gồm một địa bàn hoạt động gồm thủ đô cùng các vùng ven đô, và cuộc hành quân đại quy mô này đã được chia làm sáu khu vực trách nhiệm (đến ngày 9 tháng 2/1968 thêm một khu vực trách nhiệm khác được giao cho lực lượng Hoa Kỳ phụ trách) và chiến dịch này được chấm dứt vào ngày 17/2/1968.

1. Khu Vực Trách Nhiệm A do Thiếu tướng Dư Quốc Đống (Tur Lệnh Sư Đoàn Nhảy Dù) chỉ huy. Cuộc hành quân tảo thanh Việt cộng tại Khu A do hai chiến đoàn Nhảy Dù phụ trách. Đó là Chiến Đoàn II (với các Tiểu Đoàn 6 và 8) phụ trách khu vực Bà Queo, Phú Thọ Hòa, Bà Điểm, và Tân Phú. Chiến Đoàn III Nhảy Dù (với Tiểu Đoàn 1 và 3 Nhảy Dù) phụ trách khu vực Cổ Loa, Xóm Mới, và Gò Vấp. Trong khi đó tại Bộ Chỉ Huy Khu A có Tiểu Đoàn Pháo Binh Nhảy Dù và Chi Đoàn 2/10 Thiết vận xa trấn đóng.
2. Khu Vực Trách Nhiệm B do Đại tá Yên (Tur Lệnh Thủy Quân Lục Chiến) chỉ huy. Khu B thuộc vùng trách nhiệm của binh chủng Thủy Quân Lục Chiến gồm Chiến Đoàn "B", Tiểu Đoàn Pháo Binh (cũng trực thuộc Thủy Quân Lục Chiến) và Chi Đoàn 1/5 Chiên Xa phụ trách khu vực Gia Định, xa lộ, và Thủ Đức.
3. Khu Vực Trách Nhiệm C do Chuẩn tướng Nguyễn Ngọc Loan (Tổng Giám Đốc Cảnh Sát Quốc Gia) chỉ huy. Khu C tương đối yên tĩnh. Trách nhiệm tảo thanh Việt cộng được trao cho các đơn vị Cảnh Sát đô thành và Cảnh Sát dã Chiến phụ trách. Cuộc hành quân tại khu này bao gồm các quận hành chánh 1, 2, 3, 4 và 5.
4. Khu Vực Trách Nhiệm D do Đại tá Trần Văn Hai (Chỉ Huy Trưởng BCH/BĐQ) chỉ huy. Khu D thuộc vùng trách nhiệm của binh chủng Biệt Động Quân, gồm Liên Đoàn 5 (với 4 tiểu đoàn) được phân chia như sau: Tiểu Đoàn 33 phụ trách khu vực Bình Thới, Cầu Tre. Tiểu Đoàn 38 phụ trách khu vực Minh Phụng. Tiểu Đoàn 41 phụ trách khu vực Phú Định. Tiểu Đoàn 30 phụ trách khu vực Bình Đông. Các đơn vị Biệt Động Quân này phải hoạt động trên địa bàn của các quận hành chánh 6, 7 và 8. Ngoài các lực lượng trên, Bộ Chỉ Huy Khu D còn có Chi Đoàn 5/1 Thiết Quân Vận, một đại đội Giang Thuyền (hoạt động tại Quận 6) và một đại đội Trinh Sát của Biệt Động Quân.
5. Khu Vực Trách Nhiệm E do Chuẩn tướng Ngô Dzu chỉ huy. Khu E thuộc khu vực trách nhiệm của các quân nhân phục vụ tại Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Các quân nhân này ngoài nhiệm vụ tham mưu được tổ chức thành đội ngũ để phụ trách phòng thủ trại Trần Hưng Đạo và bảo vệ các khu vực xung quanh trại này. Ngoài trừ tiểu đoàn danh dự liên quân, Đại Đội 1 Quân Cảnh và các chi đội chiến xa M-41, thiết vận xa M-113 với Chi Đội V-100 được tăng cường đều là những thành phần chiến đấu đã có sẵn, tất cả các Phòng, Sở, Tổng cục ở trong trại Trần Hưng Đạo đều phải tham gia vào tổ chức chiến đấu này.
6. Khu Vực Trách Nhiệm F do lực lượng Hoa Kỳ phụ trách. Khu F thuộc vùng trách nhiệm của lực lượng Hoa Kỳ gồm khu vực Nam kinh đô và Tây Phú Thọ Hòa được tách ra khỏi Khu D kể từ ngày 9 tháng 2/1968. Trong khuôn khổ chiến dịch Trần Hưng Đạo còn có một lực lượng Hoa Kỳ đóng quân ở vòng ngoài thủ đô.

Ngày 6/2/1968 tại Hạnh Thông Tây, Gò Vấp, lực lượng Nhảy Dù cũng chạm súng lẻ tẻ với Việt cộng. Trận đáng kể nhất đã xảy ra tại Xóm Mới, Gò Vấp. Vào buổi trưa ngày 6 tháng 2/1968, Chiến Đoàn 3 Nhảy Dù chạm súng mạnh với một tiểu đoàn Việt cộng. Địa điểm xảy ra trận đánh ở Trại Phù Đồng, 1km về phía Đông Bắc trại Cổ Loa. Ở đầu trận đánh, Chiến Đoàn III Nhảy Dù đưa TĐ3ND và chi đội chiến xa mới được tăng phái dẫn đầu tiến thẳng vào khu Xóm Mới, đến khu Lạng Sơn và Xóm Dừa liền bị Việt cộng chặn đánh bằng các loại súng nặng như thượng liên, đại liên và B-40 khiến một thiết vận xa M-113 bị bắn

cháy và một chiến xa M-41 bị hư hại. Lúc này trực thăng đến dùng rocket bắn yểm trợ, vì vậy quân đội chính phủ lên tinh thần và ồ ạt tiến quân càng lúc càng bám sát đối phương. Việt cộng vội vàng kéo cờ trắng đầu hàng, các binh sĩ Nhảy Dù ngưng nổ súng để đón rước. Việt Cộng lợi dụng lúc quân đội chính phủ không tiếp tục bắn, họ tháo chạy, nhưng vòng vây quân đội đã xiết chặt. Kết quả trận đánh gồm 120 Việt cộng chết với 35 vũ khí bị tịch thu, phía quân đội Việt Nam Cộng Hòa có 12 binh sĩ tử thương cùng 42 bị thương. Vào ngày kế tiếp, Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù tiếp tục chạm địch mạnh tại vùng Thông Tây Hội phía Tây Bắc trại Cổ Loa. Tại đây có 60 Việt cộng bị bắn hạ, 30 vũ khí đủ loại bị tịch thu. Tại khu C, Việt cộng chặn bắn Đại Đội 114 Nhảy Dù tại góc đường Tổng Đốc Phương và Khổng Tử khi đơn vị này đến tăng cường cho khu D nhưng chúng bị tiêu diệt ngay.

Ngày 10/2/1968, tại mặt trận đô thành Sài Gòn-Chợ Lớn, quân đội Việt Nam Cộng Hòa tiếp tục mở rộng các cuộc lục soát trong nội thành và hành quân tảo thanh vùng ven đô. Các lực lượng cộng sản Bắc Việt và Việt cộng lần lượt bị đẩy ra xa đô thành.



TĐ7ND tại mặt trận khu nghĩa địa Bảy Hiền

Theo một bản ước tính, lực lượng cộng sản tính từ trước ngày mở cuộc tổng công kích 29 tháng 1/1968 được xác nhận vào khoảng 323,500 người. Số tổn thất của họ được ước lượng trong thời gian TCK đến ngày 29/2/1968 là khoảng 45,000 người. Con số tổn thất này được phân loại như sau:

- 18,600 chết: gồm cán binh thuộc các đơn vị tác chiến
- 4,000 chết: gồm cán binh thuộc các cơ quan hậu cần
- 12,400 chết: gồm các thành phần du kích
- 5,000 chết: gồm các thành phần cán bộ chính trị
- 5,000 chết: gồm các thành phần phụ lực khác.

Như thế, chỉ trong vòng một tháng chiến đấu, có 45,000 quân cộng sản đã bị tiêu diệt trong các cuộc phản công của các lực lượng Việt Nam Cộng Hòa và Hoa Kỳ. Trừ số tổn thất từ ngày tổng công kích, quân số còn lại của VC tính cho đến ngày 29/2/1968 là: 110,600 cán binh tác chiến, 33,700 cán bộ tham mưu và chỉ huy hậu cần, 62,200 quân du kích (riêng rề) 79,000 cán bộ chính trị.

Ngày 11/3/1968 Cuộc hành quân “Quyết Thắng” gồm khoảng 50,000 binh sĩ thuộc các đơn vị của 6 sư đoàn và 2 chiến đoàn Tổng trừ bị đã tham dự tại năm tỉnh quanh thủ đô: Gia Định, Long An, Biên Hòa, Bình Dương và Hậu Nghĩa. Phía Việt Nam Cộng Hòa, có các đơn vị thuộc Sư Đoàn 5 và Sư Đoàn 25 Bộ Binh, một chiến đoàn Nhảy Dù, một chiến đoàn Thủy Quân Lục Chiến, một đơn vị Biệt Động Quân và một số Cảnh Sát. Về phía Hoa Kỳ có các đơn vị thuộc Sư Đoàn 9 và Sư Đoàn 25. Kết quả của chiến dịch này không thu hoạch như mong muốn vì chủ lực của Việt cộng đã lẩn trốn để tránh né các cuộc chạm súng. Các tin tức tình báo thu lượm được trong cuộc hành quân này cho biết phía CS đang chuẩn bị phát động một cuộc tấn công mới vào QLVNCH quanh Sài Gòn Gia Định.



Tài liệu tham khảo:

- 1. Trận chiến Tết Mậu Thân 1968 của Phạm Văn Sơn trên trang nhà History of the Viet Nam War*
- 2. Chiến tranh Việt Nam toàn tập của Nguyễn Đức Phương, nhà xuất bản Làng Vãn 2001*
- 3. Khoảng tối nhìn lên, bút ký chiến trường của Đào Đức Bảo. Tác giả xb 1999*
- 4. Mậu Thân tại Quận Nhì Sài Gòn của Trần Minh Công trên Người Việt Monday, February 04, 2008*
- 5. Phỏng vấn trực tiếp các chiến hữu trong SĐND.*



Trích và cập nhật từ quyển “20 Năm Chiến Sự” - Binh chủng Nhảy Dù
Tác giả:



Đại úy Võ Trung Tín Tiểu đoàn Truyền Tin SĐND – 714-856-9202
Đại úy Nguyễn Hữu Viên Tiểu đoàn 3 Nhảy Dù – 714-897-1435
1246 S. Huron Dr. Santa Ana CA 92704
Email: 20namchiensu@gmail.com



Tổng Phát Hành: **Mr. Hải Võ**
1246 S. Huron Dr. Santa Ana CA 92704
Tel: 714-856-9202. Email: 20namchiensu@gmail.com
Giá quyển sách: **\$40.00USD** (Ngoài Hoa Kỳ: **\$50.00USD**)

Nguồn: Internet E-mail by Võ Trung Tín chuyển

Đăng ngày Thứ Sáu, July 29, 2016
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH